MÂU THUẪN VÀ BẠO HÀNH GIA ĐÌNH TẠI VÙNG VEN ĐÔ Ở NAM BỘ (TRƯỜNG HỢP BÌNH DƯƠNG, TIỀN GIANG VÀ CẦN THƠ)

TRẦN THỊ KIM XUYẾN
PHAN THỊ MAI LAN

TÓM TẮT

Bài viết dựa trên kết quả của đề tài trọng điểm cấp Đại học Quốc gia do tác giả cùng cộng sự thực hiện với tiêu đề "Những biến đổi của gia đình nông thôn ven đô ở Nam Bộ trong bối cảnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa". Đề tài tiến hành năm 2008-2010 tại 2 xã ven đô của thành phố Cần Thơ, Mỹ Tho, và một xã gần thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương. Trên cơ sở tiếp cận biến đổi xã hội, tiếp cận phát triển (tiếp cận vòng đời) và tiếp cận giới, đề tài thực hiện bằng phương pháp điều tra bảng hỏi đối với đại diện 600 hộ, phỏng vấn sâu đối với 30 cặp vợ chồng và 10 người thuộc các gia đình có mâu thuẫn thường xuyên, cũng như 15 cuộc thảo luận nhóm đối với các nhóm lứa tuổi khác nhau trong cộng đồng của địa bàn nghiên cứu.

1. GIỚI THIỆU

Trong gia đình, không chỉ thể hiện những yếu tố ổn định, phối hợp, hợp tác và đồng thuận, gia đình cũng là nơi thể hiện những khác biệt, sự cạnh tranh, mâu thuẫn và xung đột. Trước bối cảnh chuyển đổi xã hội, một trong những yếu tố của biến đổi gia đình đó là sự thay đổi quan hệ giữa các thành viên theo chiều hướng sự khác biệt ngày càng tăng. Trong những năm gần đây, nhiều nghiên cứu về gia đình đã tập trung vào những khía cạnh tiêu cực của thiết chế này. Hầu hết, đều khẳng định rằng "mâu thuẫn giữa vợ và chồng trong gia đình là một hiện tượng phổ biến" (Vũ Tuấn Huy, Vũ Mạnh Lợi, Vũ Tuấn Huy, Nguyễn Hữu Minh, 1999).

Về thuật ngữ, chúng tôi đồng ý với một số nhà nghiên cứu khác, "Mâu thuẫn và xung đột mang tính bạo lực là khác nhau". Không phải mâu thuẫn nào trong hôn nhân cũng trở thành xung đột mang tính bạo lực, đồng thời, nguyên nhân chính của bạo lực gia đình trong nhiều trường hợp cũng là nguyên nhân của mâu thuẫn giữa vợ và chồng (Vũ Tuấn Huy, 2009).

Mâu thuẫn và bạo hành được nhìn dưới hai góc độ: những nhân tố bên ngoài như văn hóa-xã hội tác động đến hành vi con người và những cảm nhận, suy nghĩ của chính chủ thể nghiên cứu. Những thông tin định lượng được thu thập để phân tích với cách nhìn đầu tiên và những tâm sự, giãi bày của những người trong cuộc thông qua các cuộc phỏng vấn sâu sẽ phục vụ cho nội dung nghiên cứu thứ hai. Nếu như kết quả của bảng hỏi (thông tin định lượng) có khả năng cung cấp cái nhìn tổng quan, khái quát về hiện trạng, mức độ, tần số

Trần Thị Kim Xuyến. Phó Giáo sư tiến sĩ. Trường Đại học Bình Dương.

Phan Thị Mai Lan. Trường Đại học Bình Dương.

những hiện tượng bất ổn của cư dân ven đô thì thông tin định tính lại có ưu thế trong việc phân tích sâu hơn bối cảnh, nguyên nhân, giải pháp mâu thuẫn, bạo hành.

Để làm được điều này, ngoài một số câu hỏi riêng dành cho những người trả lời xác nhận rằng trong gia đình họ có hiện tượng mâu thuẫn, bất đồng hay bạo hành, chúng tôi còn có 10 cuộc phỏng vấn sâu đối với những người vợ hay chồng đã từng bị bạo hành trong địa bàn khảo sát và 6 cán bộ phụ nữ và cán bộ tư pháp của 3 xã về hiện tượng này.

Báo cáo sẽ trình bày về mâu thuẫn hay sự bất đồng ý kiến giữa các thành viên trong gia đình và bạo hành trong gia đình, bao gồm cả bạo hành tinh thần và thể xác.

2. MÂU THUẪN TRONG GIA ĐÌNH

Mâu thuẫn trong gia đình thường có những biểu hiện rất khác nhau và xảy ra với nhiều nguyên nhân khác nhau, tùy thuộc vào bối cảnh của từng gia đình và thời kỳ hôn nhân. Trong nghiên cứu của chúng tôi, mâu thuẫn được phân tích trên khía cạnh quan niệm về biểu hiện và nguyên nhân của sự bất đồng ý kiến.

2.1. Mức độ xảy ra mâu thuẫn

Trong các lĩnh vực hoạt động sống, mỗi thành viên gia đình với những đặc tính tâm lý và nhân khẩu xã hội riêng biệt sẽ có những cách ứng xử khác nhau, cho dù họ cùng chung một môi trường văn hóa vi mô. Đặc biệt, trong bối cảnh biến chuyển xã hội hiện nay, mỗi một thành viên đều tham gia vào các dạng hoạt động của xã hội với tư cách cá nhân, vì vậy, sự hoàn thiện nhân cách của họ có xu hướng thiên về sự tự do cá nhân hơn. Bên cạnh đó, sự đòi hỏi về chất lượng sống của mỗi gia đình theo xu thế mới làm cho các gia đình đều phải nỗ lực nhằm đảm bảo cho mục tiêu chung là sự ổn định và hạnh phúc gia đình. Tất cả những điều này làm cho trong mỗi gia đình đều tiềm ẩn những khác biệt, bất đồng trong quan điểm và cách xử lý các tình huống.

Thông tin định lượng của cuộc nghiên cứu cho thấy sự bất đồng ý kiến của các gia đình ở Nam Bộ diễn ra với tần suất không cao lắm, chẳng hạn, tỷ lệ người xác nhận rằng có bất đồng “hàng ngày”, “hàng tuần” của các cặp vợ chồng trong mẫu nghiên cứu là không đáng kể (đều dưới 2%). Bên cạnh đó còn hơn 1/5 số người trả lời rằng họ chưa bao giờ xảy ra bất đồng (28,8%). Tỷ lệ này tăng cao khi người trả lời đánh giá sự bất đồng xảy ra theo chu kỳ tháng (19,5%) và càng rõ rệt ở mức độ vài năm một lần (49,7%). Có thể thấy, tần số xảy ra bất đồng ý kiến giữa vợ và chồng không quá cao.

Tuy nhiên, có sự khác biệt về mức độ bất đồng giữa các loại hình gia đình. Dường như gia đình mở rộng có ưu thế hơn trong giải quyết vấn đề mâu thuẫn gia đình, khi mà tỷ lệ chưa bao giờ xảy ra bất đồng ý kiến của gia đình mở rộng nhiều gần gấp đôi so với gia đình hạt nhân (40,7% so với 27,3%). Đồng thời, tỷ lệ hộ có bất đồng ý kiến diễn ra hàng tháng trong các gia đình này cũng thấp hơn so với gia đình hạt nhân (11,9% so với 20,7%) (Xem Bảng 1).

Sở dĩ có sự khác biệt này là vì gia đình mở rộng thường có nhiều thành viên và người lớn tuổi nhất thường có tuổi đời cao hơn so với gia đình hạt nhân. Với kinh nghiệm của những người trưởng thành, họ biết tạo ra các tình huống và cơ hội chia sẻ giữa

các thành viên với nhau, giữ được vai trò điều hòa không khí tâm lý trong gia đình. Loại hình gia đình hạt nhân với cơ cấu gia đình đơn giản và ít thành viên, lại cùng một lúc tham gia nhiều vai trò trong và ngoài gia đình, đồng thời họ lại thường ít trải nghiệm hơn, do đó thường xảy ra bất đồng hơn.

Bên cạnh tần suất của bất đồng, việc tìm hiểu những biểu hiện của sự bất đồng sẽ giúp hiểu rõ hơn về hiện tượng này.

2.2. Các biểu hiện của mâu thuẫn gia đình

Để tìm hiểu về những biểu hiện cụ thể gây bất đồng trong gia đình, 12 tiêu chí được đưa ra để những người trả lời lựa chọn xem trong khoảng thời gian 6 tháng trở lại cho tới thời điểm khảo sát (2009), trong gia đình họ đã có những kiểu loại bất đồng nào, chẳng hạn như: (1) Nhóm tiêu chí về ứng xử-quan hệ; (2) Nhóm tiêu chí về thu nhập, cách thức chi tiêu, (3) Nuôi dạy con

Bảng 1. Mức độ xảy ra bất đồng theo loại hình gia đình, %

	Gia đình hạt nhân		Gia đình mở rộng		Tổng	
Hàng ngày	2	0,4			2	0,4
Hàng tuần	6	1,3	1	1,7	7	1,4
Hàng tháng	94	20,7	7	11,9	101	19,7
Hàng năm	228	50,2	27	45,8	255	49,7
Chưa bao giờ	124	27,3	24	40,7	148	28,8
Tổng	454	100,0	59	100,0	513	100,0

Nguồn: Kết quả của đề tài.

Bảng 2. Những biểu hiện bất đồng ý kiến trong 6 tháng trước thời điểm khảo sát (2009), %

Những biểu hiện bất đồng ý kiến trong gia đình	Đoàn hệ hôn nhân				Tổng (N=513)
	Trước 1975	1976-1986	1987-1999	2000-2009	
Mua bán các vật dụng/tài sản của gia đình	14,3	6,2	8,5		8,1
Nghề nghiệp của vợ/chồng		1,5	5,1		2,3
Sự phân công công việc trong gia đình	11,4	21,5	16,9	21,4	17,9
Quan hệ với họ hàng nhà vợ/chồng	17,1	15,4	8,5		12,1
Cách ứng xử giữa vợ và chồng	22,9	36,9	25,4	21,4	28,9
Cách ứng xử giữa cha mẹ và con cái	34,3	12,3	10,2	7,1	15,6
Cách ứng xử giữa các thành viên khác	11,4	6,2	1,7	21,4	6,9
Đóng góp thu nhập gia đình	14,3	18,5	3,4	35,7	13,9
Quản lý chi tiêu	14,3	32,3	18,6	42,9	24,9
Nuôi dạy con cái	8,6	7,7	30,5	28,6	17.3
Quan hệ giữa vợ/chồng với bạn bè/hàng xóm	31,4	32,3	16,9	14,3	25,4

Nguồn: Kết quả của đề tài.

cái, (4) Nghề nghiệp của vợ/chồng.

Nhìn chung, sự bất đồng ý kiến phổ biến với tỷ lệ cao nhất là nhóm tiêu chí với những biểu hiện về "cách ứng xử giữa vợ chồng" (28,9%), về mối quan hệ giữa vợ/chồng với bạn bè/hàng xóm (25,4%) và "quản lý chi tiêu" trong gia đình (24,9%). Nhóm tiêu chí có tỷ lệ cao thứ hai là về "sự phân công công việc trong gia đình (17,9%) và "nuôi dạy con cái" (17,3%). Tiếp đến các biểu hiện như sự "bất đồng về đóng góp thu nhập gia đình" (13,9%) và trong mối "quan hệ với họ hàng nhà vợ/chồng" (12,1%). Một số tiêu chí khác như nghề nghiệp của vợ/chồng hay cách ứng xử giữa các thành viên khác không gây nhiều bất đồng như những tiêu chí đã nêu ở trên (2,3% và 6,9%) (Xem Bảng 2).

Thông tin định tính từ các cuộc phỏng vấn sâu cho thấy những mâu thuẫn trong gia đình thường được nhắc nhiều là khi người vợ cảm thấy người chồng không chia sẻ những khó khăn, đặc biệt trong việc nhà và đóng góp thu nhập: "Cũng như là tiền bạc, cũng như cái kiểu mà ổng mần mà ổng không đưa tiền, ổng mần mà ổng xài vậy đó. Ờ, cũng như là tôi thấy đi đám tiệc tui lo, con đi học cũng như cái gì trong nhà, nhà cửa hư hao gì tui cũng lo, cái gì tui cũng lo hết trơn đó cô. Còn ổng đó, ổng hổng có đưa tiền, thành ra, tui nhăn nhăn nhăn ổng vậy thôi. Chứ hổng có gì. Tiền mà, có nhiều khi tui quạu, tui nói ổng đó. Rồi mới đầu ổng cũng tức, kiểu như ổng xài tiền rồi kiểu như ổng xài tiền mà không biết tại sao tui biết, ổng tức, ổng chửi thề là "ĐM" tui vậy đó. Rồi tui mới tức, tui nói vậy thôi" (Nữ, 43 tuổi, xã Thới Thạnh huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ).

Tuy nhiên, tính chất của những bất đồng trong gia đình ven đô Nam Bộ không giống nhau giữa các cặp vợ chồng có độ dài hôn nhân khác nhau. Kết quả xử lý nguyên nhân của những mối bất hòa xét theo thời điểm kết hôn của các cặp vợ chồng cho thấy, những cặp kết hôn trước 1975, là nhóm có quá trình chung sống với nhau đã hơn 35 năm, thuộc nhóm người cao tuổi và cũng đã có con cháu, vì vậy trong 3 biểu hiện của sự bất đồng mà họ nêu ra thường liên quan nhiều tới cách ứng xử giữa cha mẹ và con cái (34,3%), sau nữa là về mối quan hệ giữa vợ/chồng với những người bên ngoài gia đình (31,4%) hơn là cách ứng xử giữa vợ và chồng (22,9%). Còn đối với nhóm kết hôn vào thời kỳ sau 1975 (1976-1986), những bất đồng của họ nổi bật nhất là quan hệ ứng xử giữa vợ và chồng (36,9%), sau đó mới tới vấn đề quản lý, chi tiêu trong gia đình và mối quan hệ giữa vợ/chồng với bạn bè/hàng xóm (đều chiếm 32,3%). Các cặp vợ chồng thuộc nhóm này đang ở vào chặng cuối của tuổi trung niên, giai đoạn chuyển đổi tâm sinh lý. Nhiều người trong số họ đã không còn lao động nữa. Với thời gian chung sống khoảng 25-30 năm, khi con cái họ đã trưởng thành, những biểu hiện trong ứng xử giữa hai vợ chồng dễ làm họ tổn thương hơn cả. Trong bối cảnh thị trường, phúc lợi công cộng không được đảm bảo, tài chính đang là một trong những vấn đề của họ.

Như vậy, những mâu thuẫn thể hiện trên mọi lĩnh vực của đời sống gia đình, trong đó nổi lên là quan hệ bên trong và bên ngoài gia đình có liên quan tới người vợ và người chồng. Về lĩnh vực sinh hoạt gia đình, sự phân công trách nhiệm về vai trò

tái sản xuất trong bối cảnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa cũng là vấn đề dễ nảy sinh mâu thuẫn trong gia đình khi mà cả hai vợ chồng cùng đảm trách nhiệm vụ sản xuất với cường độ cao. Mặc dù vậy, những bất đồng trong các gia đình ở các giai đoạn khác nhau trong chu kỳ sống của gia đình không giống nhau.

Đối với những người có gia đình trẻ hơn, những người kết hôn vào thời gian từ 1987-1999, điều nổi bật trong mâu thuẫn của họ là vấn đề nuôi dạy con cái (30,5%), sau đó là cách ứng xử giữa vợ và chồng (25,4%). Đối với nhóm này, quản lý chi tiêu cũng là lĩnh vực gây mâu thuẫn nhưng không quan trọng bằng hai vấn đề trước đó (18,6%).

Đặc biệt, với nhóm gia đình trẻ, trong đó, các cặp vợ chồng kết hôn trong khoảng 10 năm trở lại đây (2000-2009), 3 vấn đề gây bất đồng giữa họ nổi lên hơn cả là nội dung liên quan tới tài chính và nuôi dạy con cái. Trong đó "quản lý chi tiêu" là tiêu chí được nhiều người xác nhận hơn cả (42,9%), sau đó là tiêu chí "đóng góp thu nhập gia đình" (35,7%). Trước áp lực kinh tế cho việc tổ chức gia đình trong bối cảnh hiện đại và lối sống gia đình, bên cạnh đó, việc chi phí cao cho những đứa con, thu nhập và chi tiêu chính là hai vấn đề tạo ra mâu thuẫn trong gia đình. Vấn đề "nuôi dạy con cái" cũng là nội dung làm các cặp vợ chồng trẻ thường nẩy sinh mâu thuẫn, mặc dù với tỷ lệ thấp hơn (28,6%). Hầu hết các cặp kết hôn trong nhóm này cho tới thời điểm khảo sát đã sống tách riêng, sự hạn chế về kinh nghiệm sống cùng với việc phải chi phí nhiều thời gian cho việc kiếm thu nhập, thời gian giành cho con cái ngày càng bị hạn chế. Mâu thuẫn, do vậy dễ dàng nảy sinh hơn ở các nhóm khác.

Bên cạnh đó, với tỷ lệ thấp hơn, những vấn đề về liên quan tới phân công công việc trong gia đình, cách ứng xử giữa vợ và chồng hay cách ứng xử giữa các thành viên khác trong gia đình (đều chiếm 21,4%) cũng là nguyên nhân nảy sinh bất đồng giữa hai vợ chồng. Đặc biệt, đối với nhóm này, việc mua bán các vật dụng hay tài sản của gia đình hay nghề nghiệp của vợ/chồng, hoặc nữa quan hệ với họ hàng nhà vợ/chồng lại diễn ra một cách nhẹ nhàng hơn trong cuộc sống của họ. Kết quả xác nhận không một người trả lời nào thuộc nhóm này lựa chọn 3 phương án đó.

Mô hình sống chung với gia đình chồng cũng ảnh hưởng rất nhiều đến việc nảy sinh các mâu thuẫn, bên cạnh các yếu tố chính sách, điều kiện kinh tế-xã hội, trong nhiều trường hợp là nguyên nhân khiến các cặp vợ chồng có xu hướng muốn sống tách riêng. Không ít trường hợp, mâu thuẫn gia đình xảy ra không bắt nguồn từ quan hệ vợ chồng, mà từ những thành viên khác trong gia đình.

"Mình nấu cơm mà nó (em chồng) trộn gạo vô trỏng. Thật ra ông già chồng (bố chồng) rất thương mình, ổng không có nói là cơm sống, ổng nói "ngày mai con nấu cơm, cái con để thêm than một chút xíu để cho cơm nó chín", ổng đâu có biết con gái ổng trộn đâu. Nói chung là bố mẹ bên chồng rất là thương nhưng mà nó (em chồng) thì nghĩ mình làm dâu là đầy tớ của nó, nó đối xử với mình rất là khắt khe. Rồi ông nội chồng chửi, mình mới ra riêng sống luôn" (7VC30.TG, nữ 45 tuổi, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho).

Theo văn hóa truyền thống của người Việt, hôn nhân bên chồng là phổ biến, vì vậy những người con rể, khi hoàn cảnh không cho phép sống riêng, bị buộc phải sống bên nhà vợ cũng không được thoải mái về tâm lý. “Ừh, tại vì là bọn mình mới đi làm nên cũng chưa có nhiều tiền mà mua nhà riêng, ở nhà của bố vợ nhiều khi ông T cũng thấy mặc cảm lắm, nhưng mà bố mẹ mình thì cũng chẳng nghĩ gì đâu, có cái là ông ấy cứ suy nghĩ phải kiếm nhiều tiền để mua căn nhà ở cho thoải mái” *(*Phỏng vấn sâu nữ, 35 tuổi, xã Thới Thạnh huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ).

Nguyên nhân là do người bên ngoài là người yếu thế hơn những người cùng huyết thống. Họ thường liên kết với nhau hơn và có xu hướng chống lại những người bên ngoài (con dâu hay con rể). Mặc dù thích ứng với nhiều yếu tố tác động từ bên ngoài, cách ứng xử trong truyền thống để người con dâu bị ứng xử theo kiểu “giặc bên Ngô không bằng bà cô bên chồng”, hay trường hợp ở rể bị coi là rơi vào tình thế “chó chui gầm chạn” cũng vẫn còn phổ biến.

2.3. Ứng xử khi có mâu thuẫn gia đình

Khi xảy ra bất đồng ý kiến, mỗi cá nhân, tùy thuộc vào các đặc điểm giới tính, trình độ học vấn, độ tuổi, cá tính hay các tác nhân ngoại cảnh, lựa chọn cách thức giải quyết khác nhau. Nhóm giải pháp mà nghiên cứu đưa ra để người trả lời lựa chọn bao gồm: (1) “Không nói gì”, (2) Nhóm hành vi có yếu tố bạo lực tinh thần - lăng mạ, chửi bới, nhạo báng; (3) Nhóm hành vi có yếu tố bạo lực thân thể - đánh, xô, ném đồ đạc vào người; (4) Hành vi trừng phạt bằng cách ly: đuổi ra khỏi nhà. Đối với việc đo lường hành vi, đề tài không chỉ quan tâm tới thái độ của người trả lời mà còn thăm dò thái độ của đối tác người trả lời. Vì nghiên cứu tập trung vào quan hệ vợ chồng, nên người được nói tới ở đây chính là vợ hay chồng của họ (Xem Bảng 3).

Đối với câu hỏi nhiều lựa chọn về giải pháp cho việc bất đồng trong cuộc sống giữa các cặp vợ chồng, im lặng là cách ứng phó được áp dụng phổ biến hơn, của cả người vợ lẫn người chồng. Kết quả cho thấy có tới 50,8% người trả lời chọn tiêu chí “không nói gì” khi có bất đồng, đồng thời, theo họ người bạn đời của họ cũng có cách xử lý tương tự (49,4%), trong đó, nam giới thường có xu hướng chọn giải pháp im lặng (59,3%) hơn là phụ nữ (37,2%). Nếu so sánh kết quả này với hành vi của người bạn đời của họ, có thể quan sát thấy một xu hướng là nam giới cho rằng người vợ cũng chọn cùng giải pháp im lặng như mình (58,9%). Đồng thời, những người phụ nữ trong mẫu nghiên cứu cũng xác nhận sự chọn hình thức im lặng của người chồng khi găp tình huống mâu thuẫn (33,5%). Đồng thời tỷ lệ những người phụ nữ xác định giải pháp im lặng của mình cao hơn tỷ lệ này khi nói về ứng xử của người chồng của họ. Như vậy, về mặt phương pháp luận, với cách thu thập thông tin lấy cả ý kiến của người trả lời và đối tác của họ, có thể phát hiện ra hiện tượng người trả lời có xu hướng nói hay hơn về chính bản thân mình. Hay nói cách khác, nam giới có phần che dấu những thông tin mang tính riêng tư hơn phụ nữ.

Giải quyết vấn đề bằng cách im lặng là xu hướng chung của văn hóa ứng xử trong gia đình của người Việt Nam. Ngay từ khi còn nhỏ, câu nói mà mỗi thành viên trong

gia đình thường được nghe là "một điều nhịn bằng chín điều lành", "chồng tới thì vợ phải lui"… Trong thực tế của cuộc sống hiện tại các ứng xử này vẫn còn được phổ biến. Mặc dù bối cảnh xã hội đã thay đổi, nhưng các chuẩn mực ứng xử vẫn được truyền qua các thế hệ trong giai đoạn xã hội hóa ở gia đình.

Những người chồng, do tính chất công việc, thường xuyên đi công tác, khi gặp phản ứng bằng cách giận dỗi, khó chịu thường tìm giải pháp im lặng. Họ tin rằng nếu mình im lặng, lảng tránh thì người vợ sẽ dễ dàng "cho qua": "Anh thì đi làm về mệt mà gặp vợ của mình mà tỏ ra khó chịu, lúc đó anh cũng khó chịu chứ! Nhưng mà suy nghĩ lại… thì mình nói chung cũng đi xa gia đình nhiều như vậy thì vợ giận là cũng phải thôi, chính vì vậy mà anh không giải thích trực tiếp mà để một thời gian sau anh sẽ giải thích để vợ hiểu hơn cái công việc của anh, khi đó thì vợ của anh sẽ chấp nhận cái công việc của anh dễ dàng hơn… Giận nhau thì có nhưng mà lâu dài thì không, tại vì vợ chồng mà giận thì giận nhưng mà ngày ngày cứ giáp mặt nhau thì làm cho mình nó có tâm lý không thoải mái, mà công việc của mình nó cũng sẽ không được trôi chảy chính vì thế mà mỗi lúc hai vợ chồng gặp vấn đề gì mà không giải quyết được thì anh chị cũng để một thời gian, một... ví dụ giận buổi sáng thì anh lánh đi đâu đó để cho chị nguôi giận đã rồi đến buổi chiều thì anh về thì hai vợ chồng ngồi lại với nhau thì sẽ giải quyết vấn đề (Phỏng vấn sâu, nam, 35 tuổi, viên chức, xã Thới Thạnh huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ).

Người vợ cũng thường chọn giải pháp im lặng chịu đựng mỗi khi gặp tình huống khó chịu trong ứng xử từ phía người chồng: "Nhiều khi tôi cũng uống rượu, về, say… cũng nói bậy nhưng mà bà ấy nín thinh luôn, tới chừng tỉnh rượu bả mới nói, nói lại. Mình cũng vậy, 2 đứa trao đổi với nhau vậy đó, rồi huề (cười)" (Phỏng vấn sâu, nam, 43 tuổi, Xã Trung An, Mỹ Tho, Tiền Giang).

Không cãi lại hay tranh luận là cách mà họ học được thông qua việc được dạy dỗ và chứng kiến các cách ứng xử trong gia đình: "Mẹ cô dạy cô là mình phải nghiêng về chồng, nói gì cô cũng nghe hết đó, chồng chỉ gì làm nấy đừng có cãi (nữ, 43 tuổi, Xã Trung An, Mỹ Tho, Tiền Giang).

Gặp người chồng có những hành động bạo lực, do hoàn cảnh bị phụ thuộc, và vì tương lai của con cái nên nhiều người phụ nữ đành chọn giải pháp chịu đựng: "Vậy giờ mình sống vì con thôi, chứ nếu mà giờ mình làm thẳng thước ra thì cô cũng không thua, cô không nhịn được đâu, nhưng mà giờ vì hai đứa con, thôi ráng chứ giờ có cháu nữa nhiều khi con biết ha dì la lối, tối ngủ không được, hở nói ra là nó (chồng) kình, nó chửi, nói là nhà tao, tao muốn làm gì tao làm. Bay ở được thì ở không được thì biến đi, bởi vậy vì chỗ đó mình ráng mình nhịn để cho con mình nó sống (Phỏng vấn sâu, nữ, 35 tuổi, xã Thới Thạnh huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ).

Những hành động thiên về bạo lực không được nhiều người xác nhận, chẳng hạn, việc sử dụng lời nói lăng mạ, chửi bới để phản ứng lại có tỷ lệ rất thấp (4,1% trong hành vi của người trả lời và 5,2% từ vợ/chồng của họ). Về mặt giới tính của người cung cấp tin, khi trả lời về tình huống có các hiện tượng lăng mạ, chửi bới

người bạn đời, tỷ lệ nam giới thừa nhận có hành vi này nhiều hơn phụ nữ. Những trường hợp phản ứng khác như nhạo báng vợ hoặc chồng; đe dọa, đánh ném vào vợ hoặc chồng; đập phá, đánh, xô tát hoặc đuổi vợ hoặc chồng ra khỏi nhà đều hầu như không đáng kể (đều chiếm 0,4%), tuy nhiên nam giới thừa nhận hành vi này nhiều hơn phụ nữ (Xem Bảng 3).

3. BẠO HÀNH TRONG GIA ĐÌNH

Bạo hành gia đình là "Những hành vi ngược đãi, đánh đập hoặc sỉ nhục của một hoặc nhiều thành viên trong gia đình làm tổn thương tới nhân phẩm, sức khỏe, tâm thần, tính mạng của một hay nhiều thành viên khác. Bạo hành xảy ra giữa những người có quan hệ đặc biệt (vợ, chồng, con hoặc ruột thịt (ông, bà, cha mẹ, anh, chị em họ hàng) có thể trong cùng một mái nhà hoặc khác mái nhà" (Vũ Mạnh Lợi, Vũ Tuấn Huy, Nguyễn Hữu Minh, 1999; Lê Thị Quý, 2009). Như vậy, bạo lực gia đình là một dạng thức của bạo lực xã hội. Nó là việc các thành viên trong gia đình sử dụng sức mạnh để xử lý các vấn đề trong gia đình. Nếu gia đình là một thiết chế xã hội đặc biệt, là hình thức thu nhỏ của xã hội thì bạo lực gia đình cũng là một hình thức thu nhỏ và đặc biệt của bạo lực xã hội. Tuy nhiên, sự khác biệt giữa bạo lực gia đình với các dạng thức bạo lực xã hội khác là ở chỗ bạo lực gia đình lại diễn ra giữa những người thân, những người có cùng huyết thống, hôn nhân, những người sống dưới

Bảng 3. Ứng xử của vợ và chồng khi gặp bất đồng ý kiến/mâu thuẫn trong gia đình theo giới tính người trả lời, %

Ứng xử của người trả lời khi gặp bất đồng				Ứng xử của vợ/chồng người trả lời khi gặp bất đồng			
Biểu hiện	Nam	Nữ	Tổng	Biểu hiện	Vợ của người trả lời (nam)	Chồng của người trả lời (nữ)	Tổng
Tôi không nói gì với vợ/chồng tôi	59,3	37,2	50,8	Không nói gì với tôi	58,9	33,5	49,4
Tôi có lăng mạ, chửi bới vợ/chồng tôi	4,2	3,9	4,1	Lăng mạ hoặc chửi bới tôi	4,2	6,9	5,2
Nhạo báng vợ/chồng tôi	1,2		0.7	Nhạo báng/làm bẽ mặt tôi	0,3		0,2
Đe dọa, đánh, ném vào vợ/chồng tôi	0,6		0,4	Đe dọa/đánh/ném vào tôi	0,3		0,2
Đập phá/ném vật gì vào vợ/chồng tôi	0,6		0,4	Đập phá/ném vật gì vào tôi	0,3		0,2
Đánh, tát, xô ngã vợ/ chồng tôi	0,6		0,4	Đánh, tát hoặc xô ngã tôi	0,3	0,5	0,4
Đuổi vợ/chồng tôi ra khỏi nhà	0,6		0,4	Đuổi tôi ra khỏi nhà	0,6		0,4
Khác	37,4	59,4	45,8	Khác	36,6	60,6	45,6

Nguồn: Kết quả của đề tài.

một mái nhà, nơi được coi là tổ ấm hạnh phúc của mỗi người.

Do đặc thù nghiên cứu, đề tài tập trung phân tích về bạo hành tinh thần và bạo hành thể xác, là hai hình thức khá phổ biến có yếu tố bạo lực tại các địa bàn nghiên cứu. Đồng thời trong khuôn khổ của báo cáo về biến đổi gia đình, phần này sẽ tập trung vào hiện tượng bạo hành giữa chồng và vợ chứ không phân tích những quan hệ mang tính bạo hành của các thành viên khác trong gia đình. Ngoài việc một số người lựa chọn cách giải quyết mâu thuẫn bằng bạo hành tinh thần (chửi, nhục mạ) hay bạo hành thể xác (đánh, tát, xô ngã) đã được trình bày ở phần trên, phần này phân tích sâu hơn về mức độ và tần số, nguyên nhân cũng như hệ quả của hành vi bạo hành giữa các thành viên trong gia đình.

3.1. Biểu hiện bạo hành gia đình

Bạo hành tinh thần được hiểu là sử dụng hành vi khiến đối phương tổn hại, căng thẳng về tinh thần. Biểu hiện của nó có thể là dùng lời nói mắng chửi, nhục mạ, sử dụng các "hình phạt" như im lặng kéo dài, không quan tâm hoặc bỏ nhà đi gây sức ép… Phần này tập trung mô tả một số loại hình bạo hành đã phát hiện được trong thực tế khảo sát.

Quan niệm giáo dục con cái bằng việc la mắng theo kiểu "yêu cho roi cho vọt" để con nhận biết lỗi sai để chỉnh sửa đã trở thành một quan niệm ăn sâu vào nhận thức của người dân Nam Bộ, hình thành nên thói quen, cái nếp sống của họ. Đồng thời, người ta cũng có xu hướng lặp lại những trải nghiệm này trong quá khứ. Trong số những người xác nhận gia đình họ có bạo hành, tỷ lệ bạo hành tinh thần được ghi nhận qua kết quả định lượng phổ biến nhất là hành vi la mắng (chửi) do người mẹ cao hơn so với bố. Điều này có thể lý giải rằng do quan niệm cho rằng vai trò của người phụ nữ trong gia đình vẫn chịu trách nhiệm chính trong việc giáo dục con cái và quán xuyến các việc trong gia đình ("Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm"). Tỷ lệ con trai bị cha và mẹ mắng chửi cũng cao hơn tỷ lệ con gái bị chửi (24,2% bị bố chửi và 28,8% bị mẹ chửi) so với 15,5% nữ bị bố chửi và 26,1% bị mẹ chửi). Cần lưu ý rằng, khái niệm "chửi" theo người Nam Bộ là bị "la mắng" chứ chưa hẳn là chửi mang tính xỉ nhục như quan niệm ngoài Bắc (Xem bảng 4).

Xếp hạng thứ hai trong hành vi bạo hành tinh thần là mối quan hệ vợ chồng. Mặc dù sự chênh lệch không quá lớn (23% và 16,5%), người chồng vẫn thường xuyên mắng chửi người vợ hơn so với chiều

Bảng 4. Những biểu hiện bạo hành trong gia đình

Biểu hiện bạo hành	Hình thức	Tần suất	%
Chồng đánh vợ	Bằng tay chân	17/18	94
	Roi	1/18	3,4
Vợ đánh chồng	Bằng tay chân	3/6	
	Roi và thứ khác	3/6	
Vợ chửi chồng	Lời nói	87	16,5
Chồng chửi vợ		102	23
Bố chửi con trai	Lời nói	105	24,2
Bố chửi con gái	Lời nói	57	15,5
Mẹ chửi con trai	Lời nói	135	28,8
Mẹ chửi con gái	Lời nói	103	26,1
Người trả lời đe dọa ly dị	Lời nói	76	12,9
Người trả lời bị đe dọa ly dị	Lời nói	76	12,9

Nguồn: Kết quả của đề tài.

ngược lại. Cuối cùng, hành vi mắng chửi giữa những đứa con trong gia đình chiếm tỷ lệ thấp nhất (5,8% anh/em trai chửi chị/ em gái và 4,7% chị/em gái chửi anh/em trai).

Những cặp vợ chồng trong mẫu nghiên cứu thừa nhận có xảy ra hành vi bạo lực bằng đánh đập từ chồng đối với vợ là 18 trường hợp và vợ đánh chồng 6 trường hợp. Mặc dù đây là những con số rất nhỏ, nhưng phần nào cũng xác nhận rằng có hiện tượng bạo hành thân thể đang hiện hữu tại các tỉnh thuộc địa bàn nghiên cứu. Hơn thế nữa, mặc dù xét tỷ lệ bạo hành dưới góc độ giới, người đàn ông vẫn tỏ ra chiếm ưu thế hơn (gấp 3 lần) nhưng không vì thế mà hiện tượng người chồng có khả năng bị bạo hành bị bỏ qua. Những người trả lời xác nhận rằng vợ chồng thường đánh nhau bằng tay chân hơn là bằng dụng cụ.

Hành vi sử dụng bạo lực của những người trong mẫu nghiên cứu chủ yếu bằng tay chân 17/18 trường hợp người chồng hành hung vợ và ¾ trường hợp người vợ đánh chồng. Chỉ có 1 trường hợp chồng đánh vợ bằng gậy/roi và 1 trường hợp vợ đánh chồng bằng gậy/ roi. Bên cạnh đó, có thể thấy bạo hành tinh thần thông qua mắng chửi, la rầy xảy ra ở mối quan hệ vợ-chồng (ở cả hai chiều), cha mẹ-con cái (một chiều). Giữa anh chị em hầu như tỷ lệ bạo hành không đáng kể.

3.2. Nguyên nhân của bạo hành gia đình

Do yếu tố nhạy cảm của chủ đề, những thông tin từ phỏng vấn sâu thu được chỉ ra những nguyên nhân sâu xa của vấn đề, điều mà bảng hỏi không làm được.

Báo cáo điều tra gia đình năm 2006 cho thấy có 4 nguyên nhân chính gây bất đồng dẫn đến bạo lực trong gia đình Việt Nam là: mâu thuẫn trong làm ăn, mâu thuẫn trong sinh hoạt, say rượu, khó khăn về kinh tế. Tại địa bàn nghiên cứu, kết quả cũng cho thấy những nét tương tự. Tuy nhiên, có một số vấn đề cần lưu ý về mặt phương pháp luận và thực tế. Dựa trên những nhận định của các đề tài trước đó, một số câu hỏi đặt ra là: liệu kinh tế có phải là nguyên nhân gây bạo lực gia đình? Đàn ông uống rượu thường đánh vợ, vậy rượu có phải là nguyên nhân gây ra bạo lực gia đình? Bạo lực gia đình thường được nhìn nhận một cách trực quan như chồng đánh vợ, thì liệu người vợ có hành vi bạo lực hay không?

Trong mẫu khảo sát định tính, các cặp vợ chồng ở những lứa tuổi khác nhau thường chia sẻ rằng những bất đồng dẫn đến bạo lực trong gia đình họ thuộc về mối quan hệ giữa người chồng và người vợ. Chỉ có 1 trường hợp có nhắc đến người con, nhưng lại không rõ nét, chính vì vậy, phần trình bày dưới đây chủ yếu xoay quanh mối quan hệ vợ chồng trong gia đình.

Khó khăn về kinh tế

Những bất ổn trong thu nhập-chi tiêu trong gia đình là một trong những biểu hiện của mâu thuẫn và đôi khi dẫn tới xung đột trong gia đình đã được xác định ở phần trước. Những nguyên nhân của sự bất đồng này có khả năng sẽ dẫn tới nguyên nhân của bạo hành. Thông tin từ các cuộc phỏng vấn sâu đối với những người bị bạo hành và những người gây bạo hành cho thấy, các nguyên nhân sâu xa dẫn tới hiện tượng bạo hành là xuất phát từ những bất đồng về kinh tế, trong đó đặc biệt là những vấn đề liên quan tới chi tiêu và đóng góp thu nhập, dẫn tới cách xử lý mang tính bạo

hành. Có những người bị chồng đánh, chửi, dọa nạt với nhiều hình thức, có những người bị vợ mắng nhiếc bằng những lời cay độc.

Khi nói về nguyên nhân, một phụ nữ khẳng định: "Nói chung là nói thẳng luôn nha, khi mà túng thiếu, eo hẹp thì gia đình hay cự cãi với nhau, rồi tới uýnh lộn thôi" (Nữ, 42 tuổi, Trung An, Tiền Giang, Tiền Giang).

Một người vợ phải tự kiếm tiền để chi phí cho sinh hoạt gia đình, cằn nhằn bị chồng đánh: "Thỉnh thoảng cũng cứ gây lộn hoài. Mà thôi đi, ổng cũng đưa hay không đưa thì thôi đi. Cái này tui bán thì mẹ con tui sống. Tui bán là tui đưa cho thằng lớn 10 ngàn, con nhỏ đi học thì 5 ngàn. Rồi tiền điện, tiền nước, tiền đám tiệc, tiền này tiền kia, tiền dữ lắm luôn đó, tiền điện thoại. Một tháng tiêu là không biết bao nhiêu tiền" (Nữ, 57 tuổi, kết hôn 39 năm, Thới Lai, Cần Thơ).

Rượu

Một trong những nguyên nhân thường được nhắc tới là do người chồng say rượu. Một nghiên cứu ở Thái Bình chỉ ra rằng, một nguyên nhân chính dẫn đến bạo lực gia đình phải kể đến đó là chồng nghiện rượu, chiếm 91,11% (Trần Thị Ngọc Lan, 2010). Nghiên cứu gia đình Việt Nam 2006 (Bộ Văn hóa-Du lịch và Thể thao, 2008) cũng gọi rượu là một trong bốn nguyên nhân gây ra bạo lực gia đình.

Những thông tin định tính trong nghiên cứu này cũng phản ánh nhiều hiện tượng liên quan tới rượu.

"Ổng (chồng) say vô là kiếm chuyện với vợ với con. Lúc ổng còn mạnh (trẻ, khỏe) là ổng đập phá đồ đạc, đánh tôi" (Nữ, 43 tuổi, xã Thới Lai, huyện Thới Thạnh, tỉnh Cần Thơ).

"Nói chung là ổng vậy hoài. Mà tôi biết cái tánh ổng vậy. Có khi nhậu, có khi 2-3 ngày cũng có, chứ 1 ngày cũng có. Tại gia đình tôi hay thiếu thốn, eo hẹp rồi ổng mới suy nghĩ quá đi. Ổng bực bội rồi ổng nhậu vô. Tánh ổng ổng hay lo. Ổng lo chuyện gia đình thiếu thốn, ổng bực bội. Mình sống chung mình biết. Khi ổng nóng tính, la tôi. Tôi im lặng. La riết tôi kiếm chuyện xách cái xe đạp đi, dặn thằng nhỏ xíu ở nhà mẹ đi chút về. Hả, đứng lên cãi vã là có chuyện lớn đó. Cái số thế thì chịu chứ biết sao giờ. Nói chung là ổng nghiền rượu rồi. Giờ biết làm sao giờ, chịu thôi chứ giờ biết làm sao giờ" (Nữ, 42 tuổi, ấp 2 xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

Khi được hỏi, vậy những hành động người chồng đối xử với mình có phải là bạo lực không, người phụ nữ này cho rằng, đó không phải là bạo lực, bao giờ đánh nhau mới gọi là bạo lực.

"Nó cũng hổng phải là bạo lực. Ổng nhậu quá nên có cái là tiền bạc thiếu thốn ổng bực bội, tôi nghĩ vậy chứ không nghĩ là bạo lực. Ổng quánh mình thì mình nghĩ là bạo lực rồi đó, chứ ổng la mình nghĩ hổng phải bạo lực. Ổng cứ càm ràm mình nghĩ không phải là bạo lực" (Nữ, 42 tuổi, ấp 2 xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

Một người chồng buồn vì nghĩ mình không kiếm được nhiều tiền để đưa cho vợ, uống rượu rồi bị vợ cằn nhằn, dọa đánh, dập đồ đạc trong nhà: "Mâu thuẫn thì cũng chuyện lặt vặt trong gia đình. Tiền bạc thôi. Tôi buồn là vì nó (vợ) làm nhiều tiền hơn tôi... lương tôi thì 2,5 triệu, nhưng tôi còn có chi phí, một tháng tôi chỉ dư ra có 500 ngàn để đưa cho vợ... vậy nên tôi uống. Thu nhập của vợ tôi thì.. một tháng hình như khoảng

1,5 triệu. Bình quân một ngày kiếm được khoảng 50 ngàn. Tiền bạc là chính. Nó (vợ) nói nhiều, giận quá, tôi thường… tôi thấy đồ gì là tôi đập đồ đó hà, cho nó hả giận" (Nam, 47 tuổi, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ).

Trong quá trình trò chuyện, thường, những người phụ nữ bị bạo hành không nói hết toàn bộ câu chuyện, chỉ khi cuộc trao đổi trở nên mặn mà hơn, tình cảm hơn, họ mới bộc kể rõ nguồn cơn. Thông thường, những mâu thuẫn bắt nguồn từ việc thiếu thốn trong chi tiêu, sau nữa là chuyện đóng góp trong thu nhập. Trong quan niệm của họ, nam giới phải là người tìm kiếm thu nhập và đóng góp cho gia đình. Nếu người chồng kiếm được tiền mà không đóng góp vào chi tiêu cho gia đình, người phụ nữ sẽ cảm thấy bất bình. Do phải chịu áp lực bởi thiếu hụt thu chi, lại thấy sự không công bằng, vì vậy họ thường phản ứng bằng cách cằn nhằn. Trong bối cảnh như vậy, nếu người chồng không uống rượu, câu chuyện có thể không đi xa đến thế. Người phụ nữ này nói rằng, nếu chị ta chịu nhịn thì có thể chồng không đánh chị, nhưng khi một mình chị chịu gánh nặng chi tiêu lại phải tự kiếm tiến để trang trải, chị không thể không bực mình. Trong câu chuyện, chị nói chị đã chịu nhịn nhiều, nên khi gặp tình huống mới bột phát, đánh lộn.

"Thì cũng như là mấy cái thau, rồi ổng đập tô, chứ cũng không có gì. Thứ hai nữa là ổng đập điện thoại. Ít lắm! Lâu lâu, thỉnh thoảng thì… lâu lâu đó. Cũng như là… tại thấy mình hổng ấy thì mình nín thôi, chứ... ít lắm! Có, đâu khoảng mấy tháng nay, có một lần ổng không đưa tiền, ổng làm ổng không đưa tiền nhà mà thuốc ổng hút… Theo như ổng mà ấy, ổng đưa cho tui 300 cũng được đi, "thôi giờ tui làm được 800 nè hén" - coi như nói vậy đi, giả tỷ ổng nói "tui làm được 800 nè hén, tui đưa cho bà 300, còn 500 tui bỏ túi", thì còn tình nghĩa hén. Vậy mà ổng cất tiền, ổng đi vô ổng nhậu ở trỏng đó, tới 9 giờ tối. Cái tui sùng quá, tui về tui cự ổng, cự ổng mà ở ngoài này cúp điện nữa. Quán thì đang bán mà cúp điện nữa, cái tui mới cự với ổng, ổng mới chửi ĐM tui, tui mới tức mình, tui cắt cái bánh xe. Ờ, bánh xe honda. Rồi cái… không, ổng đánh tui, ổng đánh tui, thành thử tui mới tức, tui mới cắt cái bánh xe chứ hổng có gì. Vậy rồi thôi đó, từ đó miết tới giờ luôn chứ hông có gì hết. Bởi vậy, cô thấy không, tui bỏ luôn đó, ổng đó. Ổng làm gì ổng làm, ổng đưa thì ổng, không đưa thì thôi, tui không quan tâm tới nữa" (Nữ, 43 tuổi, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ).

Như vậy, rượu không phải là nguyên nhân chính của sự bạo hành, nguyên nhân sâu xa là vấn đề kinh tế, đặc biệt, gánh nặng thu chi. Trong các câu chuyện của những người nam giới đang đóng vai trò người chồng, khi không kiếm được tiền cho gia đình, buồn bã, anh ta thường tìm tới rượu để giải khuây. Dường như cái chuẩn mực giới đang cùng với sự thiếu thốn trong kinh tế gia đình dễ đẩy họ tới với rượu hơn. Khi uống rượu đến mức say xỉn và thường xuyên thì khả năng kiếm tiền của anh ta còn bị hạn chế nhiều hơn nữa.

Những câu chuyện của những người phụ nữ cũng tương tự như vậy, giữ trọng trách nội tướng trong gia đình, theo quan niệm truyền thống, nhưng với những nguồn lực thiếu thốn cạn kiệt, làm cho họ không đủ

điều kiện để đảm bảo cho sinh hoạt gia đình. Nhiều người cũng cảm thấy không hài lòng vì người chồng không đảm trách về sinh kế cho gia đình, đẩy họ vào tình thế khó khăn hơn khi thực hiện vai trò tái sản xuất trong gia đình, trong đó, việc chịu trách nhiệm cho sinh hoạt vật chất là một gánh nặng không nhỏ. Từ đó, họ trở nên "khó chịu" khi nói những lời nói dễ gây tổn thương. Nếu người chồng hiểu được điều đó, họ thay đổi, câu chuyện có lẽ sẽ khác đi. Nhưng thực tế không dễ dàng như vậy.

Giải pháp khi có mâu thuẫn cho thấy phần lớn các cặp vợ chồng im lặng hoặc bỏ đi. Một số khác lại có cách ứng xử mang tính gây hấn. Đây chính là mấu chốt của vấn đề. Dường như việc không giải quyết thấu đáo vấn đề, làm cho các mâu thuẫn ngày càng tích tụ thêm. Khi có điều kiện, nó sẽ trở thành vấn đề lớn đối với mỗi người trong cuộc. Rượu, sự căng thẳng, lời nói những người bên ngoài, lời lẽ thô bạo hay sự châm chọc... sẽ chính là chất xúc tác làm cho các hành vi ứng xử trở nên bạo lực.

Ứng xử khi gặp mâu thuẫn

Các cuộc phỏng vấn sâu được thực hiện riêng rẽ giữa hai vợ chồng đã hoặc đang xảy ra bạo lực trong gia đình cho thấy những thông tin nhiều chiều hơn có liên quan tới bạo lực gia đình. Cụ thể, bạo lực thường không chỉ xảy ra dưới một hình thức hoặc một chiều. Người chồng có thể sử dụng sức mạnh hành hạ thân thể của người vợ, nhưng người vợ cũng mắng chửi (bạo lực tinh thần) đối với người chồng. Những hành vi này, dù xuất phát từ ai cũng dẫn tới sự tương tác lẫn nhau. Bên cạnh đó, những đứa con cũng chịu ảnh hưởng nhất định đối với những gì diễn ra trước mắt chúng, tùy thuộc vào giới tính, độ tuổi hay tính cách cá nhân mà chúng lựa chọn cách phản ứng lại. Thông thường, người con sẽ hành xử giống như cha chúng để giải quyết mâu thuẫn.

"Ổng (chồng) say xỉn về mà nhiều khi con cô, thằng lớn, thằng có vợ mà cô không quản lý được nó quýnh (đánh) ổng chết mất. Nhiều cái tức ổng lắm" (Nữ, 43 tuổi, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

Trong khi phần lớn người chồng bạo hành về thể xác thì người vợ thường thể hiện kiểu bạo hành bằng tinh thần, hay la mắng chồng hoặc/và con mình. Hành vi bạo hành tinh thần này dường như thường xuyên diễn ra hơn so với tần số của bạo lực thân thể xuất phát từ người chồng.

"Nhiều khi tôi đi làm về, bạn bè lại nhà chơi, vợ mình chửi, tôi buồn tôi bỏ đi nhậu. (nghẹn ngào, muốn khóc)… Tôi muốn vợ tôi tánh ít bị nóng đi. Có chuyện gì thì vợ chồng trong nhà, không nên la lớn. Vợ tôi có chuyện gì phật ý là hay la lớn" *(*Nam, bán hàng rong, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ).

Khi đang băn khoăn vì thiếu hụt trong các khoản chi tiêu, người chồng lại say xỉn, nói nhiều, làm người vợ bực mình, cãi lại… cứ như vậy, mâu thuẫn ngày càng tăng hơn.

"Hồi ảnh đi nhậu về ảnh nói nhiều, nhiều khi mình nóng thì cũng la lại. Đi nhậu say về nói xàm xàm riết bực bội, mình khổ, mình không có tiền vậy rồi mình bực bội, rồi gặp ổng nói này nói kia mình bực mình nói" (Nữ, 43 tuổi, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

Như vậy, cách ứng xử trong tình huống bất đồng của cả hai vợ chồng lần lượt thúc

đẩy tình huống xung đột dần tới mức không kiểm soát được.

4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trong bối cảnh kinh tế thị trường, nền kinh tế-xã hội càng phát triển, càng tạo cơ hội về việc làm cho người lao động, làm cho cuộc sống của họ khá hơn. Đồng thời, xã hội hiện đại lại luôn khuyến khích nhu cầu tiêu dùng, thúc đẩy lòng ham muốn về một cuộc sống tốt đẹp hơn. Những điều này đồng nghĩa với việc mỗi cá nhân, mỗi thành viên gia đình đều phải nỗ lực nhiều hơn: học hành và tích lũy về chuyên môn nhiều hơn nhằm đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực của xã hội; làm việc với nhiều thời gian hơn, nhịp độ căng thẳng hơn. Người chồng và người vợ có xu hướng ra ngoài làm việc nhiều hơn, thời gian cho các hoạt động bên ngoài gia đình tăng lên. Đến lúc này, gia đình bắt đầu rơi vào cái thế luẩn quẩn: muốn tăng thu nhập gia đình để con cái được sống và học tập tốt hơn thì phải ra ngoài gia đình nhiều hơn, làm việc với cường độ cao hơn, dẫn tới tình trạng xa cách giữa các thành viên trong gia đình, cha mẹ muốn quan tâm tới con cái hơn, dành nhiều thời gian dạy dỗ hơn nhưng lực bất tòng tâm. Mặt khác, khi mỗi thành viên gia đình phải căng thẳng thực hiện vai trò kinh tế cho gia đình, tâm lý của họ cũng bị ảnh hưởng, dễ xảy ra va chạm và bất đồng hơn. Sự căng thẳng về vai trò và sự xung đột giữa các vai trò không được các thành viên nhận biết và điều chỉnh sẽ dẫn tới các hiện tượng bạo hành như đã mô tả ở trên.

Các hiện tượng này không chỉ diễn ra ở đô thị, mà còn diễn ra tại các vùng nông thôn ven đô.

Từ những vấn đề đã trình bày ở trên, có thể rút ra vài điều nhận xét như sau.

Thứ nhất, những nguyên nhân bạo hành phải được nhìn nhận từ các hướng tiếp cận khác nhau, bên cạnh tiếp cận cấu trúc, cần chú ý tới tiếp cận chủ quan, từ bên trong nếp nghĩ của cá nhân và tiếp cận liên cá nhân trong nhóm nhỏ. Chẳng hạn, tiếp cận tâm lý học xã hội: những người đã từng bị bạo hành, có xu hướng xử lý mâu thuẫn bằng bạo hành.

Thứ hai, phải phân biệt nguyên nhân của mâu thuẫn và nguyên nhân của bạo hành. Nguyên nhân làm nảy sinh bất đồng có thể trở thành nguyên nhân của bạo hành, có thể không. Nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn mang tính cấu trúc nhiều hơn, còn nguyên nhân bạo hành xuất phát từ cả hai tình huống: Cấu trúc và hành động. Từ chỗ nảy sinh bất đồng, nếu ứng xử và quan niệm không hợp lý mới nảy sinh bạo lực. Vì xung đột là quá trình, bạo lực là hành vi giải quyết xung đột có tính chất bạo lực.

Thứ ba, bạo hành có cơ sở giới: cấu trúc mới của xã hội làm biến đổi hành vi, nhưng con người bị mắc kẹt giữa các giá trị và chuẩn mực giới với những hành vi đòi hỏi phải được thay đổi để thích ứng với biến chuyển xã hội. Vai trò giới làm cho đàn ông trở nên bất đắc chí khi không đảm đương được vị trí trụ cột của gia đình, còn phụ nữ trước áp lực một "nội tướng" nhưng không có lực, buộc phải bươn chải, tìm kiếm thu nhập, dẫn tới việc phải gánh vai trò kép. Những câu chuyện này cứ lặp đi lặp lại trong đời sống hàng ngày. Tất cả những điều này đều tác động tới tâm lý và hành vi của họ.

Thứ tư, dư luận cộng đồng và xã hội có vai trò tác động tới việc giảm thiểu hiện tượng

này. Những người cam chịu được đề cao là biết chịu nhịn. Chữ «nhẫn» đã không được hiểu đúng, dẫn tới cách giải quyết vấn đề không căn bản. Khi có mâu thuẫn, cả người vợ và người chồng thường sử dụng giải pháp im lặng. Tuy nhiên, những vấn đề về tài chính, về sinh hoạt, về nếp nghĩ và ứng xử lại diễn ra thường nhật, chúng tích lại, đến một lúc nào đó lại bùng ra. Như vậy, cần có sự can thiệp từ cộng đồng với nhiều hình thức khác nhau của chính quyền và các tổ chức xã hội, trong đó đặc biệt quan trọng là vai trò Hội Liên hiệp Phụ nữ.

Từ những nhận xét mang tính kết luận đã nêu, tác giả báo cáo xin đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ, các cơ quan ban ngành có liên quan và các tổ chức hỗ trợ trong và ngoài nước nên có những nghiên cứu chuyên sâu về bạo hành gia đình ở Nam Bộ, song song với chúng là mở các đợt tập huấn nâng cao kỹ năng tổ chức gia đình và kỹ năng giải quyết xung đột cho nam giới và phụ nữ, giúp họ giải quyết tốt những trách nhiệm xã hội và gia đình, thích ứng với sự biến đổi của hoàn cảnh sống.

Hạn chế của dữ liệu: Khi áp dụng bảng câu hỏi dành cho phần mâu thuẫn và bạo hành, từ “chửi” được sử dụng với ý nghĩa “thốt ra những lời lẽ thô tục, cay độc để xúc phạm, làm nhục người khác”(1), theo các văn bản và được hiểu một cách thông dụng ở những địa phương miền Bắc, hoặc miền Trung. Điều này sẽ dẫn đến cách hiểu khác nhau khi người trả lời là người dân ở Tiền Giang và Cần Thơ hay những người dân nhập cư từ nơi khác đến. Đối với người Nam Bộ, “chửi” là phương ngữ, ám chỉ sự tranh luận, góp ý, sửa sai một cách thân tình, bình dân hoặc thể hiện sự bực tức nhưng chưa đến mức xúc phạm. Chính vì vậy, tỷ lệ các thành viên trong gia đình mâu thuẫn dẫn đến “chửi” ở trong mẫu nghiên cứu này cần phải được thận trọng khi xem xét, bởi những yếu tố khác biệt về văn hóa vùng miền. Đồng thời, đối với vấn đề bạo lực gia đình, những công cụ định tính (phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm) đem lại hiệu quả cao hơn bảng hỏi. ❑

CHÚ THÍCH

(1) Tratu.vn, http://tratu.vn/dict/vn_vn/Ch%E1%BB%ADi